

“Khi nhà vua muốn đi du ngoạn thì bảo vị quan giữ xa giá tên là Tu đạt<sup>1</sup>. Nhà vua bảo: ‘Hãy chạy xe từ từ! Lâu rồi mà ta không gặp các Thệ tâm, Lý gia. Nay ta muốn gặp họ.’

“Các Thệ tâm, Lý gia nghe nhà vua đang đi; người có đeo ngọc minh châu, bạch ngọc, bích ngọc, thanh ngọc, san hô, Chiên-đàn, các loại hương nổi tiếng liền đem dâng cho Thánh vương. Nhà vua không muốn nhận, nhưng những người ấy đều thành kính van nài, do đó nhà vua mới nhận. Vua ra lệnh cho vị quan coi về kho báu trả giá gấp đôi những vật đó. Dân chúng lớn nhỏ đều dùng các thứ hương hoa báu rải khắp trên mặt đất, chúc vua sống lâu vô lượng.

“Các Tiểu vương có đến tám vạn bốn ngàn người, nghe Phi hành hoàng đế muốn bố thí đều đến để phụ giúp. Họ đến đại điện, Hoàng đế muốn cùng các vua đều lên chánh điện. Các vua từ chối, thưa: ‘Các nước của chúng thần đều có cung điện báu.’

“Hoàng đế nói: ‘Cung điện nhỏ của các vị không có gì đáng để nói. Hãy xem Minh điện, theo ta mà lên, đừng sợ!’

“Hoàng đế có chiếc xe báu và các Tiểu vương cũng vậy. Xe cao mười trượng có bốn bánh, từ trên xuống dưới đều làm bằng báu, bên trên thì treo tràng phan màu sắc sáng chói phản chiếu nhau. Xe này do sáu con ngựa kéo, những con ngựa ấy đều bay được. Đặc biệt có một chiếc xe của nhà vua đi do hai con ngựa mình trắng bờm và đuôi đen nhưng xe tự nhiên chạy. Xe đó gọi là Câu-la-kiệt, để Thánh đế cưỡi. Tám vạn bốn ngàn xe đều đi trước dẫn đường cùng đến Minh điện. Minh điện tên là Ba-la-sa-đàn, ngang dọc bốn mươi dặm, dùng hoàng kim, bạch ngân, lưu ly, thủy tinh làm tường, dùng bốn loại báu làm trụ, lấy ngói vàng ròng, bạch ngân, lưu ly, thủy tinh lợp lên. Có năm mươi lớp tam cấp đều dùng hoàng kim, bạch ngân, lưu ly, thủy tinh tạo thành. Các xà nhà, cột chống đều làm bằng hoàng kim, bạch ngân, lưu ly, thủy tinh. Trong điện có tám vạn bốn ngàn cái giường, tất cả đều làm bằng vàng ròng, bạch ngân, lưu ly, thủy tinh. Các thứ màn che cũng được làm bằng các loại báu ấy. Có những thứ nệm dệt bằng vàng ròng, bạch ngân, lưu ly, thủy tinh, hoặc dệt bằng nhung đỏ, tất cả đều dùng để trải lên giường. Còn gối thì do những tay nghề trên cõi trời dệt thành.

“Này A-nan, tường vách quanh cung điện có bốn lớp: tường bằng

<sup>1</sup>. Tu-dạt 須達; No.2(2) sdd.: không có tên.

vàng ròng, tường bằng bạch ngân, tường bằng lưu ly, tường bằng thủy tinh. Ao tắm được làm bằng bốn thứ báu, chu vi bốn mươi dặm. Hễ ao bằng vàng ròng thì đường cấp lên xuống bằng bạch ngân. Hễ ao bằng bạch ngân thì đường cấp lên xuống vàng ròng. Hễ ao bằng lưu ly thì cấp bằng thủy tinh. Hễ ao bằng thủy tinh thì cấp bằng lưu ly. Trong ao tự nhiên sanh hoa sen có bốn màu: xanh, hồng, tía, trắng thường nở trong ao suốt mùa hè. Bên ngoài thì có cây hoa tỏa hương thơm ngát. Phía dưới cung điện có bốn con đường, đều dùng bốn báu để làm lan can cho hai bên lối đi, mỗi lan can dài hai mươi dặm. Trước cấp bậc của cung điện có bốn cây báu, mỗi cây cao bốn mươi dặm, bóng cây che phủ cả mặt đất. Cây bằng vàng ròng thì lá bằng bạch ngân, cây bằng bạch ngân thì lá bằng vàng ròng, cây bằng lưu ly thì lá bằng thủy tinh, cây bằng thủy tinh thì lá bằng lưu ly. Nhà vua ở dưới cung điện để tự suy nghĩ, không ở trên điện, dùng lời lẽ ôn hòa nói với các vua, các vua đều không dám lên điện.

“Vua Đại Khoái Kiến ra lệnh cho quan hầu cận thỉnh các Sa-môn, Thệ tâm hiểu kinh, trì giới lên điện trước nhất. Trên điện đã dọn đủ thứ đồ ăn thượng vị, lại còn ban tặng ngọc báu quý giá. Các Sa-môn, Thệ tâm đi rồi nhà vua liền đắm chìm trong tư duy: ‘Thọ mạng là vô thường’. Ngài và một người hầu cùng lên Minh điện, bảo: ‘Ta muốn các phu nhân, kỹ nữ, cận thân, các vua hãy lui ra.’

“Nhà vua ngồi trên giường bằng vàng ròng, chân để trên ghế bằng bạch ngân, tự mình suy niệm một cách sâu xa về hành động của sự dâm dật, nào có ích gì cho ta mà kẻ ngu si phần nhiều tham đắm, không biết đó là tai họa. Nay ta tuy thọ đến ba mươi ba vạn sáu ngàn năm, nhưng cái gì có thanh thì sẽ có suy, có hợp hội thì sẽ có sự chia ly. Thân là loại mục nát rồi trở thành tro bụi mà thôi. Nay bốn điện báu này, ai có thể bảo tồn lâu dài được? Đối với một thân ta chỉ cần một cái nhà nhỏ để ở là đủ, cần gì phải dùng đến cung điện bốn mươi dặm và tám vạn bốn ngàn cái giường?

“Nhà vua từ nơi giường bằng vàng ròng bước đến giường bằng bạch ngân, để chân lên ghế bằng vàng, chỉ suy tư về con người để khiến cho tâm tham lam, ganh ghét, giận dữ, ngu si, tà dâm được thanh khiết, vì bốn sự phi thường luôn hủy diệt nên chẳng cái gì tồn tại. Quán thấy thế gian là vô thường, vậy thân ta làm sao mà tồn tại lâu dài được?

“Nhà vua từ giường bằng bạch ngân đi đến giường bằng lưu ly,

để chân lên ghế thủy tinh, nói: ‘Ngọc nữ nơi hậu cung của ta có đến tám vạn bốn ngàn người, ta sẽ bảo lui về hết, dùng họ chỉ thêm sự trời buộc. Người nữ chứa đầy sự xấu ác, hãy bỏ đi chớ để cho tâm ý bị ô uế.’

**“Nhà vua từ giường lưu ly bước đến giường thủy tinh, đặt chân lên ghế lưu ly, lại tư duy về: ‘Vạn sự đều xấu ác, chỉ có pháp Vô vi là an lạc. Hãy trừ bỏ tâm ý ô trược nơi ta, hãy cầu đạo Vô vi. Nay ta tuy làm Phi hành hoàng đế cao quý như vậy, nào có ích gì cho thân?’**

**“Người hầu đến trước nhà vua thưa: ‘Các ngọc nữ báu hỏi nhà vua ở trong điện sao lâu quá, họ đều muốn tới trước để bái yết nhà vua.’**

“Vua bảo người hầu: ‘Ra lệnh cho vị quan coi về kho báu bảo với các phu nhân ai về nhà nấy, hãy mang theo trong người các thứ châu báu danh tiếng tùy theo ý muốn. Còn các vị vua, quần thần, ngựa trời, voi báu, đều bảo là lui ra hết.’

“Vua Đại Khoái Kiến liền bước lên lầu cao, từ xa nghe thấy các thứ âm thanh ‘than trời, trách đất’. Vua hỏi: ‘Tiếng gì thế?’

“Người hầu thưa: ‘Đó là tiếng kêu than khóc lóc của đám ngọc nữ nhà trời, các vị vua, đám quần thần, cả voi báu, ngựa trời. Tất cả đều hết lòng luyến mộ Thiên vương, không một ai có thể rời bước được.’

“Vua bảo: ‘Hãy đem cái ghế nhỏ lại đây, đặt ở dưới điện, mời ngọc nữ báu, các vị vua, bá quan, các thứ voi báu, ngựa báu và kẻ hầu. Đệ nhất hoàng hậu ngồi cạnh nhà vua.’

“Vua lại bảo các thế nữ xinh đẹp hầu hạ các phu nhân. Hoàng hậu giơ tay chỉ các nữ báu, nói: ‘Dung nhan của các Thiên nữ tươi đẹp lạ thường, thân mặc y phục của trời, thế gian thật ít thấy! Mong ngài hãy nên lưu tâm! Có voi báu, ngựa trời; ngựa tên là Hoàn thanh<sup>2</sup>. Các thứ anh lạc báu như: Bạch châu, Dạ quang hiện rõ soi sáng cả nước. Các vị vua khắp bốn phương đều cần có ánh sáng của bậc Thánh nhân để họ kính thờ, xưng mình là bề tôi, hết lòng hiếu thuận, trung hậu, ái mộ Thiên vương.’

<sup>2</sup> Hoàn thanh 桓青, phiên âm của Vālahaka?

**“Vua Khoái Kiến bảo: ‘Ta đời đời vốn có tâm từ bi.**

**Người nữ trong thế gian ganh ghét nhau, gây tai ương xấu ác cùng khắp, làm ảnh hưởng lâu dài đến thân vua, đó chính là tai họa lớn. Ta muốn xa lìa. Từ nay về sau, nếu gặp các người nữ thì Ta xem họ như là em gái của ta.’**

“Các phu nhân cùng than khóc, thưa: ‘Tại sao đang lúc còn sống lại nỡ xa lìa chúng tôi?’

“Tất cả đều vứt hết đồ trang sức nơi thân, ngã nhào xuống đất. Hoàng hậu thì còng áo não, sâu thẳm, nói: ‘Này Thiên vương, vậy chúng tôi biết nương tựa vào ai?’

“Vua bảo: ‘Mạng người rất ngắn, nhưng sự lo buồn lại nhiều. Thân là vật hư nát, chẳng biết chết đi lúc nào. Từ nay ta giữ tâm, sùng kính uy đức của bậc Sa-môn, xa lìa cả những người nữ thân thuộc, chỉ có đạo là tôn quý, tự lo tu thân không thể lo các chuyện khác được.’

“Ngài lại nói với các vị Tiểu vương:

“Mạng người ngắn ngủi nhưng sự lo buồn thì dài, nên tự thương lấy thân mình, hễ có sanh thì có tử. Hãy giữ tâm hạnh chân chánh, từ ái, hiếu thuận, sự vinh hoa khó giữ mãi được.”

“Các Tiểu vương đều cúi đầu, chí thành thưa: ‘Các nước trong bốn cõi thiên hạ đều trông cậy vào Thiên vương. Thường nghe các bậc Thánh từng khen ngợi về vùng đất này, không thể nêu rõ hết được. Vua và trăm quan hẳn là thần thánh nên châu báu của đất nước này nhiều khác nào như trên cõi trời. Vậy Thiên vương nên dốc lòng thương xót chúng dân mà thay đổi thánh ý đó đi!’

“Nhà vua bảo các Tiểu vương: ‘Tuổi thọ con người rất ngắn, mà nỗi lo lắng của người đời thì lại nhiều. Hãy tự lo cho thân mình, mạng người chỉ trong hơi thở. Hễ có sanh thì có tử, hãy lìa bỏ hành vi tham dâm, uế trước đi!’

“Nhà vua đứng dậy đi lên cung điện, ngồi trên giường bằng vàng ròng, giữ tâm từ bi rộng lớn hướng về các phu nhân, trăm quan, các Tiểu vương, dân chúng, voi, ngựa, mọi loài lao khổ trong mười phương; đem tâm từ bi thương xót, muốn khiến cho họ biết đến Phật. Rồi ngài từ giường bằng vàng đi đến giường bằng bạc, suy tư về đạo Vô vi. Từ giường bằng bạc ngài đi tới giường bằng lưu ly, suy tư về hạnh từ bi

nhằm cứu vớt chúng sanh. Từ giường lưu ly, ngài lại đi tới giường thủy tinh, suy tư về hạnh đại hiếu, muốn cứu độ những người thân trong vô số kiếp. Tự mình suy tư về toàn bộ cơ thể trong con người là dơ nhớp. Nhà vua bảo: ‘Ngày xưa ta đã từng mắc một chứng bệnh như có sợi dây bằng tre siết nơi cổ, như dùi gỗ xuyên qua thân. Thân là đồ chứa sự khổ, đâu đủ để làm chỗ nương tựa?’

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

“Phi hành hoàng đế Đại Khoái Kiến ấy chính là thân ta. Nhà vua sau khi mãn tuổi thọ thì sanh lên cõi trời Phạm thiên. Ai biết thân Phật đã từng làm Phi hành hoàng đế, tu tập Chánh pháp? Lại có bốn đức, bảy thứ báu tự nhiên xuất hiện. Từ cảnh giới Cưu-di-na-kiệt dài bốn trăm tám mươi dặm, rộng hai trăm tám mươi dặm, đều ở tại trong thành này. Trước đây ta từng bảy lần đem thân mình gắn bó với vùng đất này. Nay ta đã đoạn trừ được. Tâm mong cầu các định về niệm, không, vô tướng<sup>3</sup>, cắt đứt nguồn gốc của sanh tử. Từ nay về sau ta không còn tái sinh nữa.

“Này A-nan, người hãy vào thành báo cho dân chúng biết:

“Hôm nay, vào lúc nửa đêm, Như Lai sẽ nhập Bát-nê-hoàn. Nếu ai có điều gì nghi ngờ, hãy gấp đi đến để Đức Phật giảng giải cho, đừng để sau này phải hối hận mãi. Rằng Phật ở tại xóm nhỏ, mà chúng không đến thọ bửu đời dạy.”

A-nan như lời Phật dạy, đi báo cho dân chúng biết. Dân chúng vô cùng ngạc nhiên, thưa:

“Đức Phật vì sao lại ở tại một xóm nhỏ để diệt độ?”

Mọi người nghe tin, ai cũng than thở, khóc lóc, vừa ngạc nhiên, vừa thương tiếc, cùng bảo: ‘Cớ sao như vậy?’

Nhà vua nghe biết sự việc này, ngạc nhiên hỏi:

“Vì sao ở đây có sự than khóc?”

Vua bèn sai quan hầu ra ngoài dò hỏi? Dân chúng nức nở, nghẹn ngào thưa:

“Tôn giả A-nan cho biết là Đức Phật sắp diệt độ, ai còn nghi ngờ điều gì hãy đến để thưa hỏi. Do đó nên chúng tôi than khóc.”

Quan hầu trở về tâu với vua:

<sup>3</sup>. Hán: niệm không vô tướng chi định 念空無相之定; chỉ ba môn giải thoát: không, vô tướng, vô nguyện.

“Tôn giả A-nan báo cho dân chúng vùng này biết là Đức Phật sắp nhập Nê-hoàn, hãy đến để hỏi những chỗ còn nghi ngờ. Vì thế nên họ khóc lóc.”

Nhà vua liền cho gọi thái tử A-thần<sup>4</sup>, bảo:

“Con hãy đi đến chỗ Đức Phật, đánh lễ dưới chân Ngài, cung kính thăm hỏi tin tức, thỉnh nguyện Đức Thế Tôn hãy chọn nơi chánh điện để nhập Nê-hoàn, đừng ở chỗ xóm nhỏ hẹp ấy.”

Thái tử thưa:

“Nếu Đức Thế Tôn không đồng ý thì phải làm thế nào?”

Vua bảo:

“Hãy thọ giáo và trở về cung thật nhanh.”

Thái tử đi đến chỗ Đức Phật. Tôn giả A-nan thưa với Đức Phật:

**“Quốc vương nước Cưu-di sai thái tử đến, con chưa dám cho vào.”**

Đức Phật nói:

“Hãy cho vào.”

Thái tử vào, gieo năm vốc xuống đất, cung kính đánh lễ sát chân Phật rồi quỳ dài thưa:

“Nhà vua bảo con đến đánh lễ Phật, cung kính hỏi thăm tin tức. Chúng sanh bị đắm chìm nơi vực thẳm mênh mông, chỉ có Đức Phật mới cứu vớt được. Nay Đức Thế Tôn sắp diệt độ, sao mà nhanh quá! Ngài nên chọn nơi hoàng cung mà nhập Nê-hoàn, chớ nên ở nơi xóm nhỏ.”

Đức Phật bảo A-thần:

“Cám ơn phụ vương của thái tử. Ta đã từng nói ngày trước Ta là Phi hành hoàng đế, là vị Thánh đế sau cùng, tên Đại Khoái Kiến. Ta đã từng bảy lần gắn bó với vùng đất này. Lần đây nữa là thứ tám. Nay ta đã thành đạo, không còn thọ thân nữa để phải an táng trong đất. Cám ơn phụ vương của người, cảm phiền thái tử.”

Thái tử im lặng trở về cung ra mắt vua cha trình bày rõ sự việc. Nhà vua kinh ngạc, rơi lệ tiếc thương, rồi ra lệnh cho dân chúng trong nước hãy đến chỗ Phật để thọ giáo pháp giác ngộ. Vua lại sai người ấn định giờ giấc để đến chỗ Đức Phật. Vua cùng với mười bốn vạn

---

<sup>4</sup> A-thần 阿 晨; nhân danh và sự kiện này bản No.1(3) sdd.: không có, mà chỉ có sự kiện dòng Mạt-la.

người tề tựu đông đủ bên ngoài chỗ Đức Phật. Nhà vua thưa với Tôn giả A-nan:

**“Tôi cùng với mười bốn vạn dân muốn đến xin thọ giới của Phật.”**

Tôn giả A-nan hướng về Đức Phật nêu đầy đủ ý của vua. Đức Thế Tôn liền bảo:

“Thật tội nghiệp cho vua và dân chúng!”

Tôn giả A-nan thưa:

“Có thể nói với nhà vua như thế nào?”

Đức Phật đáp:

“Hãy khoan! Hãy để họ lần lượt vào gặp Ta”.

Nhà vua cùng các bậc Hiền giả cao đức trong nước đồng bước tới chỗ Phật. Tất cả đều cung kính đảnh lễ Phật rồi chấp tay mà đứng. Lúc này nơi phía trước Đức Phật, chẳng có đèn đuốc gì cả. Đức Phật bèn phóng luồng hào quang từ giữa đỉnh đầu, chiếu sáng đến hai ngàn dặm. Đức Phật cảm ơn nhà vua và dân chúng của vua đã khổ cực đến đây. Nhà vua kính lạy Đức Phật và bạch:

“Đức Thế Tôn có những lời chỉ dạy gì để chúng con phụng hành?”

Đức Phật nói:

“Ta đã bảo sứ giả: Phật đã thuyết giảng kinh trong bốn mươi chín năm, quốc vương và chư vị Hiền thiện đều tự chấp hành. Nhà vua hãy trở về hoàng cung. Vào lúc nửa đêm hôm nay ta sẽ nhập Nê-hoàn. Vua và trăm quan, dân chúng không nên khóc lóc thương tiếc.”

Đức Phật lại bảo nhà vua:

“Ta thấy<sup>5</sup> có sanh tất phải có diệt vong, vậy khóc than để làm gì? Hãy dẫn lòng mình xuống, theo đúng pháp, xa điều ác, tự thương thân mình, siêng năng tu điều đức, thân cận người hiền. Việc gì xảy đến hãy suy nghĩ kỹ, đừng nên tàn bạo. Mạng người khó được, phải thương yêu muôn họ. Kẻ sáng suốt thì quý trọng, kẻ ngu si thì ân xá. Thế gian có nhiều điều tà vạy, hãy tự thương mình, hãy tự làm tốt cho mình.”

Nhà vua và các bậc hiền đức đều xin cáo từ.

---

<sup>5</sup> Hán: Ngô văn 吾聞.